**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

**1.Những thông tin chung**

Họ và tên: Võ Công Lành Nam/nữ: Nam

Sinh ngày: 11/10/2006

Học sinh lớp:KN3/1

Họ tên Bố: Võ Hùng Nghề nghiệp: Nông

Ho tên Mẹ: Nguyễn Thị Ngọc Nghề nghiệp: Nông

Địa chỉ gia đình:Tổ 54, Hòa Khánh Bắc, Đà Nẵng

Số điện thoại liên hệ: 08228563

**2.Những đặc điểm chính của trẻ**

**\* Khó khăn:**

- Khó khăn trong giao tiếp, học

**\* Vận động thô:**

- Chạy khá tốt

- Mang đồ vật lên và xuống cầu thang

- Nhảy qua một sợi cao 4cm, 2 chân chụm

**\* Vận động tinh:**

- Gấp quần áo, treo quần áo lên móc

- Vẽ những hình đơn giản, vẽ theo mẫu

**\* Nhận thức:**

- Nhận biết hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật

- Phân biệt bé trai, bé gái

- Biết tham gia hoạt động theo nhóm

**\* Ngôn ngữ-giao tiếp:**

- Chỉ một bộ phận trên cơ thể khi được gọi tên

- Chọn dài và ngắn

- Chọn các thành phần gống nhau của nhóm

**3.Những nhu cầu của trẻ**:

- Phát triển vận động thô: Cần cho trẻ tham gia các trò chơi vận động, tập nhảy xa khoảng 1m, có thể ném xa bằng 1 tay.

- Phát triển vận động tinh: Cần có nhiều bài tập về tô màu, xếp tranh gỗ, lựa đỗ.

- Phát triển nhận thức: Hướng dẫn cho trẻ nhận biết các thành viên trong gia đình, các hiện tượng tự nhiên, các số thứ tự trong phạm vi từ 1 đến 3

- Phát triển ngôn ngữ-giao tiếp: Cần có nhiều bài tập phát âm cho trẻ

 Phụ huynh Giáo viên dạy trẻ

 (Kí, ghi rõ họ tên) (Kí, ghi rõ họ tên)

**Mục tiêu dài hạn (Từ tháng 9/ 2020 đến tháng 12/2020)**

**Trẻ: Công Lành Người thực hiện: Nguyễn Thị Hằng**

 ***0: trẻ không thực hiện được, 1 trẻ thực hiện với sự trợ giúp, 2: trẻ thực hiện đượch***hhhhbvj

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Nhận biết thẻ tên, ảnh của mình.- Nhận biết một số hoạt động trong lớp: ăn, ngủ, chơi.- Nhận biết quy trình rửa tay.- Nhận biết được số 1 trong dãy số. | 2222 |
| **Ngôn ngữ- giao tiếp** | - Chỉ được công dụng các đồ dùng cá nhân: bút, sách, vở.- Chỉ được các loại quả: dưa hấu, chuối, nho.- Chỉ được công dụng các vật dụng gia đình: tivi, tủ lạnh.- Chỉ được các món ăn: cơm, bún, bánh mỳ, cháo. | 2222 |
| **Vận động thô** | - Đi trong đường thẳng hẹp không chạm vạch- Biết tung bóng lên cao và bắt bóng.- Đi theo đường dích dắt | 222 |
| **Hướng nghiệp** | - Làm quen với nghề làm hương  | 2 |

**KẾ HOẠCH NGẮN HẠN THÁNG 09/2020**

**Trẻ: Công Lành Người thực hiện: Nguyễn Thị Hằng**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| Nhận thức | Nhận biết ảnh, thẻ tên của mình | 2 |
| Ngôn ngữ giao tiếp | Chỉ được công dụng của các đồ dùng cá nhân: bút, sách, vở. | 2 |

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THÁNG 09/2020**

|  |  |
| --- | --- |
| **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| - Nhận biết thẻ tên, ảnh của mình  | - Giáo viên bắt hát bài vui đến trường- Giáo viên cho học sinh quan sát thẻ tên, ảnh của học sinh - Giáo viên hướng dẫn học sinh nhận biết thẻ, ảnh của chính mình- Học sinh luyện tập |
| - Chỉ được công dụng các đồ dùng các nhân: bút, sách, vở  | - Giáo viên cho học sinh quan sát vật thật- Giáo viên chỉ và gọi tên từng vật dụng- Giáo viên giới thiệu công dụng của từng vật dụng giáo viên yêu cầu.- Học sinh chỉ đúng công dụng mà giáo viên yêu cầu-Giáo viên và học sinh cùng luyện tập |

**KẾ HOẠCH NGẮN HẠN THÁNG 10/2020**

**Trẻ: Công Lành Người thực hiện: Nguyễn Thị Hằng**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| Nhận thức | Nhận biết quy trình rửa tay | 2 |
| Ngôn ngữ giao tiếp | Chỉ được các loại quả: dưa hấu, chuối, nho. | 2 |
| Vận động thô | Đi trong đường thẳng hẹp, không chạm vạch | 2 |
| Hướng nghiệp | Làm quen với nghề làm hương | 2 |

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THANG 10/2020**

|  |  |
| --- | --- |
| **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| Nhận biết quy trình rửa tay | **-** Giáo viên cho học sinh quan sát tranh- Giáo viên giới thiệu về quy trình rửa tay và các vật dụng: xà phòng, vòi nước, bồn rửa tay và công dụng của chúng.- Giao viên hướng dẫn từng bước cho học sinh.- Giáo viên và học sinh cùng thực hành. |
| Chỉ được các loại quả: dưa hấu, chuối, nho. | - Giáo viên cho học sinh quan sát vật thật.- Giáo viên gọi tên và hướng dẫn học sinh nhận biết đặc điểm về hình dạng và màu sắc của từng loại quả: dưa hấu, chuối, nho.- Học sinh chỉ đúng quả giáo viên yêu cầu.- Học sinh luyện tập. |
| Đi trong đường thẳng hẹp không chạm vạch | - Giáo viên giới thiệu như thế nào là đi trong đường thẳng hẹp không chạm vạch- Giáo viên làm mẫu và hướng dẫn học sinh cách đi và xoay người cho đúng.- Giáo viên và học sinh cùng luyện tập. |
| Làm quen với nghề làm hương  | - Giáo viên giới thiệu cho học sinh biết về nghề làm hương - Giáo viên hướng dẫn học sinh đếm đúng số lượng hương và bỏ hương vào túi- Giáo viên quan sát và nhắc nhở học sinh bỏ đúng đầu hương- Học sinh ghi nhớ và luyện tập |

**KẾ HOẠCH NGẮN HẠN THÁNG 11/2020**

**Trẻ: Công Lành Người thực hiện: Nguyễn Thị Hằng**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| Nhận thức | Nhận biết các hoạt động trong lớp: ăn, ngủ, chơi. | 2 |
| Ngôn ngữ giao tiếp | Chỉ được công dụng của các vật dụng gia đình: tivi, tủ lạnh. | 2 |
| Vận động thô | Biết tung bóng lên cao và bắt bóng. | 2 |
| Hướng nghiệp | Làm quen với nghề làm hương | 2 |

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THÁNG 11/2020**

|  |  |
| --- | --- |
| **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| Nhận biết các hoạt động trong lớp: ăn, ngủ, chơi. | - Giáo viên cho học sinh quan sát tranh các hoạt động.- Giáo viên hướng dẫn học sinh nhận biết từng hoạt động tron mỗi tranh.- Học sinh luyện tập. |
| Chỉ được công dụng của các vật dụng gia đình: tivi, tủ lạnh. | - Giáo viên cho học sinh quan sát tranh.- Giáo viên giới thiệu và hướng dẫn học sinh nhận biết công dụng của tivi, tủ lạnh.- Học sinh chỉ đúng công dụng của từng vật dụng.\*Trò chơi: Giáo viên và học sinh cùng thi đua tìm tranh công dụng của tivi, tủ lạnh. Ai tìm được nhiều tranh hơn sẽ chiến thắng. |
| Biết tung bóng lên cao và bắt bóng. | - Giáo viên giới thiệu như thế nào là tung bóng và bắt bóng.- Giáo viên làm mẫu và hướng dẫn học sinh cách tung bóng lên cao và bắt bóng bằng hai tay.- Giáo viên quan sát và nhắc nhở học sinh tung bóng với độ cao vừa phải.- Học sinh thực hành. |
| Làm quen với nghề làm hương  | - Giáo viên giới thiệu cho học sinh biết về nghề làm hương - Giáo viên hướng dẫn học sinh đếm đúng số lượng hương và bỏ hương vào túi- Giáo viên quan sát và nhắc nhở học sinh bỏ đúng đầu hương- Học sinh ghi nhớ và luyện tập |

**KẾ HOẠCH NGẮN HẠN THÁNG 12/2020**

**Trẻ: Công Lành Người thực hiện: Nguyễn Thị Hằng**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| Nhận thức | Nhận biết được số 1 trong dãy số. | 2 |
| Ngôn ngữ giao tiếp | Chỉ được các món ăn: cơm, bún, bánh mỳ, cháo. | 2 |
| Vận động thô | Đi theo đường dích dắt. | 2 |
| Hướng nghiệp | Làm quen với nghề làm hương. | 2 |

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THÁNG 12/2020**

|  |  |
| --- | --- |
| **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| Nhận biết được số 1 trong dãy số. | - Giáo viên cho học sinh quan bộ đồ dùng học toán.- Giáo viên giới thiệu và hướng dẫn học sinh nhận biết số 1 thông qua: 1 bông hoa,1 chiếc lá, 1 chậu cây.- Giáo viên cho học sinh ghép tương ứng.- Giáo viên và học sinh cùng luyện tập. |
| Chỉ được các món ăn: cơm, bún, bánh mỳ, cháo. | - Giáo viên bắt hát bài: “Chiếc bụng đói”.- Giáo viên cho học sinh quan sát vật thật/ tranh.- Giáoviên giới thiệu và gọi tên từng món ăn.- Học sinh chỉ đúng món ăn giáo viên yêu cầu.- Giáo viên và học sinh cùng luyện tập. |
| Đi theo đường dích dắt. | - Giáo viên giới thiệu như thế nào là đi trong đường dích dắt.- Giáo viên làm mẫu và hướng dẫn học sinh.- Giáo viên quan sát và nhắc nhở học sinh.- Học sinh thực hành luyện tập. |
| Làm quen với nghề làm hương  | - Giáo viên giới thiệu cho học sinh biết về nghề làm hương - Giáo viên hướng dẫn học sinh đếm đúng số lượng hương và bỏ hương vào túi- Giáo viên quan sát và nhắc nhở học sinh bỏ đúng đầu hương- Học sinh ghi nhớ và luyện tập |

 **BÁO CÁO TỔNG KẾT KẾT QUẢ GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

 **Học kỳ 1**

Tên trẻ: Công Lành Lớp kỹ năng: 3/1.

Trong các tháng thực hiện giáo dục cá nhân trẻ đã có những tiến bộ ở các lĩnh vực biểu hiện cụ thể như sau:

**Nhận thức:**

- Nhận biết thẻ tên, ảnh của mình.

- Nhận biết một số hoạt động trong lớp: ăn, ngủ, chơi.

- Nhận biết quy trình rửa tay.

- Nhận biết được số 1 trong dãy số.

**Ngôn ngữ- giao tiếp:**

- Chỉ được công dụng các đồ dùng cá nhân: bút, sách, vở.

- Chỉ được các loại quả: dưa hấu, chuối, nho.

- Chỉ được công dụng các vật dụng gia đình: tivi, tủ lạnh.

- Chỉ được các món ăn: cơm, bún, bánh mỳ, cháo.

**Vận động thô:**

- Đi trong đường thẳng hẹp không chạm vạch

- Biết tung bóng lên cao và bắt bóng.

- Đi theo đường dích dắt

**Hướng nghiệp:**

- Làm quen với nghề làm hương.